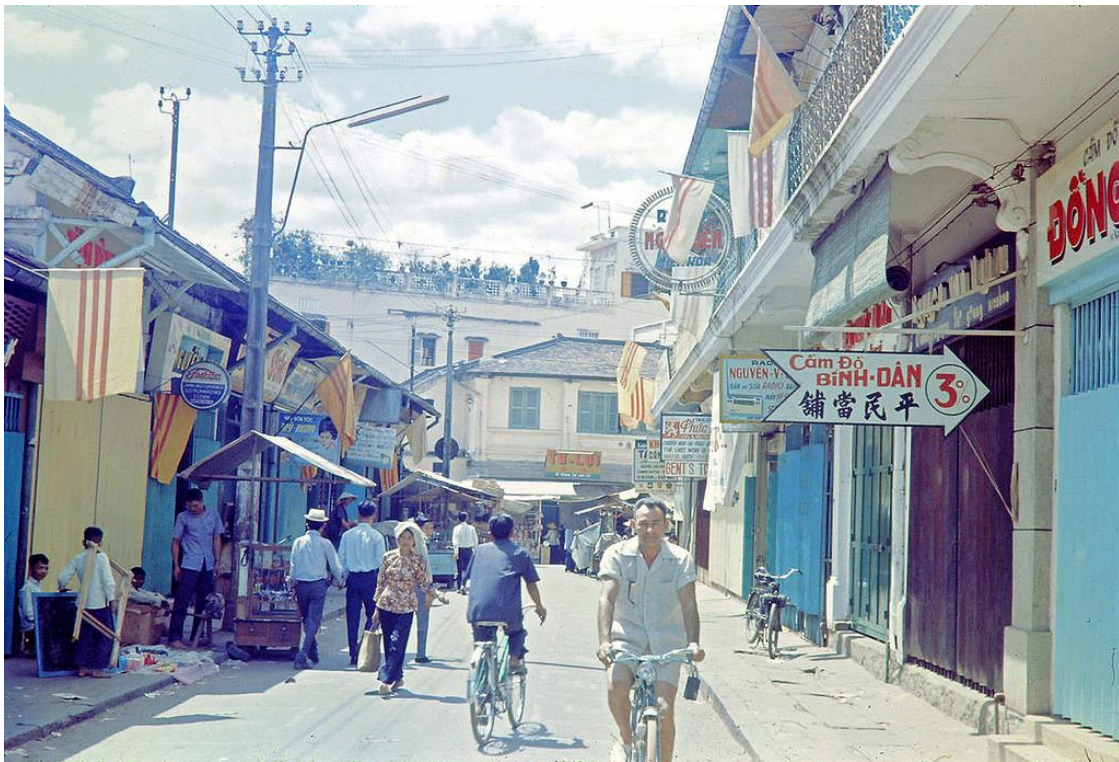


# HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

Website: (Đang sửa đổi và hoàn chỉnh)

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài **Tản Mạn Biên Hoà: Chợ Biên Hoà** của đồng hương **Võ Hằng** và **Lâm Sông Đồng** đóng góp trên diễn đàn. Hội chân thành cảm tạ quý vị tác giả. Kính mời thưởng lãm. **Trân trọng.**



## CHỢ BIÊN HOÀ Võ Hằng & Lâm Sông Đồng

Khi cần nhận xét về sự phồn thịnh hay nêp sinh hoạt của từng miền, người ta thường nghĩ ngay đến chợ. Chợ không chỉ là nét văn hoá về đời sống sinh hoạt; mà ở đó, còn cả một hồn quê

hương in đậm trong từng sản vật hay tập quán của mảnh đất nơi đây.

Từ những buổi chợ nhóm, chợ phiên đến chợ xóm, chợ làng quê... tất cả đều tạo nên những nét đặc trưng của quê hương, con người nơi bản xứ. Từng quầy gánh của mẹ già tần tảo nuôi con, hay bước chân theo mẹ, theo chị trên những con đường phố chợ những ngày Tết ồn ào, náo nhiệt khách mua hàng...., chợ được xem như nét văn hoá theo suốt chiều dài của lịch sử. Chợ Biên Hoà, cho dù trào lưu mới, chế độ đổi thay....cần phải được bảo tồn; vì nơi đó, hơn cả trăm năm qua, hình ảnh kiến trúc, dấu tích xưa là cội nguồn cho các thế hệ sau tìm về mà tôn kính công lao của các bậc tiền nhân.

Chợ Biên Hoà, một tên gọi quen thuộc của người dân xứ Bưởi, mỗi khi nhắc nhớ đến quê hương thân thương. Thuở trước, chợ ở thôn Phước Lư, về sau được dời về thôn Bàn Lân hay Tân Lân, cách Đình Tân Lân khoảng 500 thước. Chợ nằm giáp với bờ sông Phước Long (Đồng Nai). Theo Biên Hoà Sử Lược Toàn Biên Quyển I Trấn Biên Cổ Kính của Lương Văn Lựu thì chợ Biên Hoà xưa có tên là Chợ Dinh xuất phát từ Dinh Trấn Biên.

Ngược dòng lịch sử, khi nhà Minh bên Trung Quốc sụp đổ, nhà Mãn Thanh lên ngôi, nhiều bậc trung thần của nhà Minh không chịu thần phục Mãn Triều, nên đã nổi lên khởi nghĩa: “Bãi Mãn

Phục Minh”, trong đó có Tướng Trương Ngạn Địch và Tổng Binh Trần Thượng Xuyên ....

Nhưng..., việc lớn không thành, năm 1679 (Kỷ Mùi), Tướng Trương Ngạn Địch và Tổng Binh Trần Thượng Xuyên đã mang ba ngàn quân cùng với gia quyến, và trên 50 chiến thuyền xuôi Nam, đến nước ta vào cửa Từ Dung, thuộc Thừa Thiên Huế, triều kiến Chúa Nguyễn để xin được thu nhận làm dân nước Đại Việt.

Tổng Binh Trần Thượng Xuyên cùng đoàn tùy tùng được Chúa Nguyễn Phúc Tần cho vào Nam định cư, họ đã chọn vùng đất cù lao lập nghiệp, gây dựng nên một thương cảng nổi tiếng. Cù Châu là danh xưng đầu tiên cho chốn phồn hoa thị tứ mới này.

Trước sự hưng thịnh của Cù Châu (Cù Lao Phố ngày nay), năm 1697, Chúa Nguyễn Phúc Chu phong Nguyễn Hữu Cảnh làm Thống Soái Kinh Lược vào Nam, thành lập cơ cấu chính quyền, dưới sự kiểm soát của Chúa Nguyễn. Tháng Hai năm 1698, Nguyễn Hữu Cảnh phân chia vùng đất mới Miền Nam thành hai huyện: Huyện Phước Long, dựng Dinh Trấn Biên (ngày nay là từ Bình Thuận đến Nhà Bè), và Huyện Tân Bình, dựng Dinh Phiên Trấn (ngày nay là từ Nhà Bè đến Cần Giuộc, Tân An).

Dinh Trấn Biên đặt ở thôn Phước Lư (gần cầu Rạch Cát). Chợ Dinh ra đời, bấy giờ, chợ còn nằm ở khu vực ấp Tân Thị.

Về sau, trải qua bao cuộc binh biến giao tranh, khi quân Chúa Nguyễn và quân Tây Sơn chống chọi nhau nơi vùng đất Miền Nam, nhất là khi Cù Lao Phố bị tàn phá, chợ Dinh cũng bị điêu tàn theo thời cuộc.

Khi vua Gia Long Nguyễn Phúc Ánh lên ngôi, lập vương triều Nguyễn, chợ Dinh dần khôi phục sinh hoạt trong an bình. Nhưng thời gian về sau, vì thấy chợ Dinh thường bị ngập lụt, nên chính quyền sở tại quyết định cho dời chợ về gần Thành Phòng Thủ (ngày nay là Thành Cổ Biên Hoà).

Khi quân Pháp, ngày 16 tháng 12 năm 1861, tấn công Thành Phòng Thủ của Chúa Nguyễn, chợ Dinh nằm ngay trên trục lộ chính đồ bộ của quân đội Pháp, nên bị tan tành sụp đổ. Sau khi Pháp chiếm thành xong, người dân gồng gánh chạy trốn tứ phương nay trở về sinh sống lại chung quanh chợ.

Năm 1896, chánh quyền Pháp tiến hành nâng cấp khu chợ, ra lệnh lấp bãi dưới sông, kè bằng đá ong, xây chợ cá, cách con đường rồi đến nhà lồng chợ, cột bằng gạch, lợp thiếc. Vì gần cơ quan tỉnh lỵ Biên Hoà, chợ Dinh bị thay thế bằng tên mới Chợ Biên Hoà.

Vào khoảng năm 1889, dưới thời Chánh Tham Biện Henry, chợ được xây cất bằng gỗ nóc lợp ngói vảy cá, đầu chợ hướng xuống giáp sông.

Năm 1896, Chánh Tham Biện Chesne Alphonse cho san lấp bãi dưới gân mé sông và cho dựng chợ ở vị trí cũ lớn hơn bằng cột gạch lợp ngói sau thay thế bằng thiếc. Lúc này chợ được chia ra làm ba gian: Chợ cá ở đầu giáp mé sông, rồi đến gian giữa là chợ hàng xén, cuối cùng là hàng chợ gạo ở đầu trên. Phía đầu trên hàng chợ gạo, tiếp có bãi đất trống ở giữa là giếng quay cạnh bên là bên xe ngựa. Có một nhà tầng lầu lộng kiếng màu làm công sở cho làng Bình Trước. Cùng dãy với nhà lầu công sở này là một dãy phố lợp xúp do người dân tạm che để kinh doanh thương mãi. Nơi này có bến xe ngựa với số lượng xe ngựa chạy tuyến từ Ga Hoà Xa cho đến chợ Biên Hoà để chuyên tải hàng hoá. Về sau, chánh quyền tỉnh ly quyết định dời công sở về khu Bồn Nước, đặt tên là công sở Xã Bình Trước, hầu đáp ứng nhu cầu buôn bán mỗi ngày thêm tăng trưởng. Bến xe ngựa cũng bị dời về khu đất trường Dục Đức. Chợ Biên Hoà được nới rộng thêm phần phía sau, kéo dài đến đường Lê Văn Lễ, khu nhà sách Huỳnh Hiệp. Hình ở phần đầu bài là khu vực phố xá đường Cô Giang nối liền đường Nguyễn Hữu Cảnh và Lê Văn Lễ.

Chợ Biên Hoà, sau bao nhiêu năm biến chuyển từ thời Pháp Thuộc sang Đệ I Cộng Hoà, rồi Đệ II Cộng Hoà vẫn được duy trì nguyên nét kiến trúc nghệ thuật phong cách Châu Âu. Nhà lồng cao, cột gạch với những ô vòng cung kiểu *gothic*, gian chính đội nóc cao lên tạo một kiểu dáng mỹ thuật và cũng để phân gian giữa chợ cá, chợ hàng xén, chợ gạo. Lồng nóc chợ cao lấy ánh

sáng tường bằng kính màu, tạo nên một kiến trúc độc đáo tuy nhỏ hẹp, nhưng mang một vị thế quan trọng trong việc giao thương trên toàn tỉnh Biên Hoà, nên người dân có khi gọi là chợ Tỉnh.



Sau năm tháng Tư 1975, sinh hoạt của chợ không còn như xưa, từ khi chính quyền Cộng Sản chiếm đoạt Miền Nam. Đến năm 2010, họ ra lệnh cho dỡ bỏ hết toàn bộ tổng thể kiến trúc của chợ Biên Hoà, và cho xây dựng lại mới toàn bộ bằng kiểu dáng tân thời. Người ta vô tình đã bỏ đi hết một tổng thể kiến trúc mang giá trị lịch sử - văn hoá mà có lẽ nó đã in sâu vào tâm trí của những người con yêu quê hương xứ sở.

Tại sao ở những nơi khác người ta vẫn cố gắng bảo giữ những công trình kiến trúc văn hoá dù trải qua bao cuộc đổi thay; thí dụ

như chợ Bình Tây, chợ Cần Thơ... có phải chăng do ý thức của những người đang nắm quyền sinh sát trong tay, hay chỉ là sự vô tâm, thiếu ý thức bảo tồn gìn giữ những giá trị văn hoá, lịch sử. Bởi lẽ, vật chất hiện hữu có lỗi gì đâu trong bao cuộc đổi thay, chỉ do con người không còn đủ lương tâm, kém hiểu biết, họ có quyền lực để xoá bỏ hay muốn lãng quên nó; bởi nó là chứng nhân cho những dấu tích lịch sử mà không có một thế lực nào có thể khoả lấp hay che giấu.

Và nó cũng sẽ mãi là hình ảnh của quê hương trong tâm thức những người yêu quê hương chân chính, nó không còn hiển hiện ở dạng vật chất mà luôn hiển hiện ở dạng tâm thức, vì tâm thức là cái mà con người ta không thể chối bỏ hay phủ nhận được.

**Võ Hằng & Lâm Sông Đông**